

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2024/HS-ST

Ngày: 15-7-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thề.

Bà Trần Thị Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/HSST-QĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Phạm Thế Đ, sinh năm 1989, sinh tại Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn TC, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ1, sinh năm 1953 đã chết và bà Phạm Thị L1, sinh năm 1960; có vợ là Trần Thị Hồng N, sinh năm 1991 và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 26-12-2023 đến ngày 04-01-2024 và được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Tạm giữ” bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04-01-2024 cho đến nay.

2. Phạm Công L, sinh năm 1989, sinh tại Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: B9-12B Hateco, phường Y, quận HM, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc S, sinh năm 1962 và bà Đặng Thị H2, sinh năm 1964; có vợ là Phạm Thị Thu H3, sinh năm 1992 và 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 17-01-2024 cho đến nay.

- Người làm chứng:

+ Anh Ngô Đức C1, sinh năm 1994.

- + Anh Bùi Văn D2, sinh năm 1998.
- + Anh Trần Xuân H4, sinh năm 1977.
- + Anh Phạm Vinh Q, sinh năm 1980.
- + Ông Nguyễn Công D5, sinh năm 1960.
- + Anh Hoàng Văn H6, sinh năm 1990.
- + Anh Phạm Quốc H7, sinh năm 1977.
- + Bà Phạm Thị L1, sinh năm 1960.
- *Người chứng kiến*: Anh Phạm Hùng Q, sinh năm 1989.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo Đ và bị cáo L; vắng mặt tất cả những người làm chứng và người chứng kiến).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01-01-2023, bà Phạm Thị L1, sinh năm 1960, trú tại thôn TC, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định (Bà Lành là mẹ đẻ của Phạm Thế Đ) đã ký hợp đồng với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Nam Định làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết năm 2023 của huyện V cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Nam Định. Nên, từ đầu năm 2023 đến ngày 26-12-2023, Phạm Thế Đ đã trực tiếp bán số lô, số đề ở ngay trước nhà ở của gia đình mình tại Thôn TC, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định. Nhưng ngoài việc bán và chuyển vé Xổ số kiến thiết truyền thống, Xổ số lô tô...vào Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Nam Định theo chỉ tiêu quy định ra thì Phạm Thế Đ còn bán trái phép cả các số lô, số đề trái quy định của pháp luật cho khách chơi để thu lợi bất chính, cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 26-12-2023, Ngô Đức C1, sinh năm 1994, trú tại đội 14, xã YN, huyện Y, tỉnh Nam Định và Bùi Văn D2, sinh năm 1998, trú tại đội 11, xã YN, huyện Y, tỉnh Nam Định đi xe mô tô đến nhà ở của Phạm Thế Đ ở thôn TC, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định để mua các số lô, số đề trái phép của Phạm Thế Đ. Tại đây, C1 và D2 đã mua của Đ các số lô, số đề trái phép như sau:

C1 đã mua các số lô 27, 72, mỗi số là 50 điểm, với số tiền mua là 22.500 đồng một điểm lô và các số đề 27, 72, với số tiền mua là 200.000 đồng một số và số đề 29, với số tiền mua là 100.000 đồng. Tổng số tiền C1 mua các số lô, số đề của Đ là 2.750.000 đồng. Đ nhận số tiền 2.750.000 đồng của C1 đưa rồi ghi tất cả các số lô, số đề mà C1 đã mua vào một tờ cáp bằng giấy được cắt ra từ tờ L treo tường, có kích thước (7x4,2)cm rồi đưa cho C1 giữ. Ngay sau khi C1 mua xong thì D2 cũng mua các số lô 79, 97, mỗi số là 50 điểm, với số tiền mua là 22.500 đồng một điểm lô và các số đề 79, 97, với số tiền mua là 200.000 đồng một số và các số đề 89, 98, với số tiền mua là 150.000 đồng một số. Tổng số tiền D2 mua các số lô, số đề của Đ là 2.950.000 đồng. Đ nhận số tiền 2.950.000 đồng của D2 đưa rồi ghi tất cả các số lô, số đề mà D2 đã mua vào một tờ cáp bằng giấy được

cắt ra từ tờ L treo tường, có kích thước (7x4,2)cm rồi đưa luôn cho D2 giữ. Tổng số tiền mà C1 và D2 đã mua các số lô, số đề trái phép nêu trên của Đ là 5.700.000 đồng. Cùng lúc này tổ công tác của Công an huyện V, tỉnh Nam Định đã phát hiện bắt quả tang.

Tổ công tác của Công an huyện V đã thu giữ các vật chứng như sau:

- Thu giữ của C1 và D2 02 tờ cấp lô, đề bằng giấy được cắt ra từ tờ L treo tường, đều có kích thước (7x4,2)cm, trên bề mặt ghi các số lô, số đề bằng bút mực nước màu đen mà C1 và D2 vừa mua của Đ.

- Thu giữ của Đ: 01 bảng tổng hợp số lô, số đề bằng giấy kẻ ngang kích thước (29,2x20)cm, mặt trước, mặt sau có chữ viết, chữ số bằng bút mực nước màu đen; 01 sổ tổng hợp số lô, số đề bằng quyển vở bìa màu xanh, trên bìa có ghi dòng chữ “Composition Book” kích thước (29,2x20)cm gồm 26 trang không tính bìa, các trang từ số 1 đến số 17 có chữ số, chữ viết bằng bút mực nước màu đen; 01 chiếc bút ngòi nước mực đen đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, số se ri YFTQGGJHC4G, đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim, với số thuê bao là 0944028528 và số tiền 18.892.000 đồng, Đ khai nhận số tiền 18.892.000 đồng là tiền Đ đã bán các số lô, số đề trong ngày 26-12-2023.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ đã thu giữ 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số Miền Bắc, trên bìa có dòng chữ “Sổ kết quả” kích thước (20,8x14,7)cm, gồm 100 trang không tính bìa, các trang từ số 1 đến 21 và trang số 100 có chữ số, chữ viết bằng bút mực nước màu đen; 10 tờ cấp trắng ghi lô, đề bằng giấy, đều có kích thước (7x4,7)cm.

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ của Phạm Công L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A50 S màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, số se ri “R58MB05BERP”, đã qua sử dụng.

Về cách thức xác định số trúng thưởng và tính thưởng trong việc Phạm Thế Đ bán số lô, số đề trái phép như sau: Người mua số lô, số đề đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày để xác định những số lô, số đề mà mình mua có trúng hay không trúng. Số đề trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt, với tỷ lệ trúng thưởng là 1 ăn 80 lần (Người chơi mua số tiền là 1.000 đồng nếu trúng thì người chơi được ăn số tiền là 80.000 đồng). Số lô trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy, với tỷ lệ trúng thưởng là 01 điểm lô ăn 80.000 đồng (Người chơi mua 01 điểm lô nếu trúng thì người chơi được ăn số tiền là 80.000 đồng).

Trong các ngày 08-01-2024 và 23-01-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra các Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định giám định chữ viết, chữ số trong các giấy tờ, tài liệu đã thu giữ và trích xuất, khôi phục dữ liệu trong thư mục tin nhắn SMS, Zalo, Messenger trong những chiếc điện thoại di động đã thu giữ của Phạm Thế Đ và Phạm Công L.

Tại bản kết luận giám định số 274/KL-KTHS ngày 21-01-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận về việc phục hồi, trích xuất

dữ liệu chiếc điện thoại di động đã thu giữ của Phạm Thế Đ như sau: Phục hồi, trích xuất được dữ liệu nội dung tin nhắn văn bản SMS, tin nhắn trên các ứng dụng Facebook, Zalo thời gian từ 01-01-2023 đến ngày 26-12-2023 trong mẫu gửi giám định (ký hiệu A) gồm: 95 tin nhắn văn bản, 40 tin nhắn Zalo, 27 tin nhắn Facebook - Messenger. Dữ liệu trích xuất được lưu trong 01 đĩa DVD có chứa 48,5KB dung lượng dữ liệu.

Tại bản kết luận giám định số 396/KL-KTHS ngày 04-3-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận về việc phục hồi, trích xuất dữ liệu chiếc điện thoại di động đã thu giữ của Phạm Công L như sau: Không phục hồi, trích xuất được dữ liệu nội dung tin nhắn văn bản SMS thời gian từ ngày 01-12-2023 đến ngày 26-12-2023 trong mẫu gửi giám định (Ký hiệu A).

Tại bản kết luận giám định số 413/KL-KTHS ngày 29-02-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Chữ viết bằng mực màu đen trên mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A5) trừ mẫu cần giám định gồm.... so với chữ viết đứng tên Phạm Thế Đ trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1,M2) trừ số “30”, “03” tại mục “ngày” trên mục “Người tự khai/Người tường trình” do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V còn xác định được ngoài việc Phạm Thế Đ đã bán các số lô, số đề trái phép cho Ngô Đức C1 và Bùi Văn D2 nêu trên ra thì từ ngày 16-12-2023 đến trước thời điểm bị bắt quả tang vào ngày 26-12-2023, Phạm Thế Đ còn bán các số lô, số đề trái phép cho các đối tượng gồm: Phạm Công L, sinh năm 1989, trú tại B9-12B Hateco, phường Y, quận HM, thành phố Hà Nội; Trần Xuân H4, sinh năm 1977, trú tại thôn Định Trạch, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định; Phạm Quốc H7, sinh năm 1977, trú tại thôn Trí An, xã Nam Hoa, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; Phạm Vinh Q, sinh năm 1980, Nguyễn Công D5, sinh năm 1960, Hoàng Văn H6, sinh năm 1990, đều cùng trú tại thôn TC, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định và một số đối tượng lạ mặt khác; cụ thể về các lần và các ngày Phạm Thế Đ đã bán các số lô, số đề trái phép cho các đối tượng nêu trên như sau:

- Phạm Công L đã sử dụng số điện thoại của L là 0976872126 nhiều lần nhắn tin SMS đến số điện thoại của Đ là 0944028528 để mua các số lô, số đề trái phép của Đ. L và Đ thống nhất việc thanh toán tiền thắng thua cho nhau bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản Ngân hàng của L, với số tài khoản là 12010005869857 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam đến tài khoản Ngân hàng của Đ, với số tài khoản là 19035128274013 mở tại Ngân hàng Techcombank và ngược lại. Mỗi một điểm lô Đ bán cho L số tiền là 22.500 đồng. Cụ thể về các lần L và Đ đã mua - bán số lô, số đề trái phép với nhau như sau:

Ngày 16-12-2023, L nhắn tin SMS cho Đ mua các số lô 74, 81, mỗi số là 50 điểm, với số tiền mua là 2.250.000 đồng. Ngày hôm đó L đã trúng số lô 81 được số tiền là 4.000.000 đồng. Cộng số tiền L và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 6.250.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó L thắng được số tiền là 1.750.000 đồng.

Ngày 17-12-2023, L nhắn tin SMS cho Đ mua các số lô 43, 57, mỗi số là 50 điểm, với số tiền mua là 2.250.000 đồng. Ngày hôm đó L đã trúng số lô 43 được số tiền là 4.000.000 đồng và trúng số lô 57 được số tiền là 8.000.000 đồng. Cộng số tiền L và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 14.250.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó L thắng được số tiền là 9.750.000 đồng.

Ngày 18-12-2023, L nhắn tin SMS cho Đ mua các số lô 52, 78, mỗi số là 100 điểm, với số tiền mua là 4.500.000 đồng và mua số đề 18, với số tiền mua là 100.000 đồng. Ngày hôm đó L không trúng số lô, số đề nào. Cộng số tiền L và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 4.600.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó L thua số tiền là 4.600.000 đồng.

Ngày 19-12-2023, L nhắn tin SMS cho Đ mua các số lô 52, 80, mỗi số là 50 điểm và số lô 78 là 100 điểm, với số tiền mua là 4.500.000 đồng. Ngày hôm đó L không trúng số lô nào. Cộng số tiền L và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 4.500.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó L thua số tiền là 4.500.000 đồng.

Ngày 20-12-2023, L nhắn tin SMS cho Đ mua các số lô 54, 74, mỗi số là 50 điểm, với số tiền mua là 2.250.000 đồng. Ngày hôm đó L không trúng số lô nào. Cộng số tiền L và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 2.250.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó L thua số tiền là 2.250.000 đồng.

Ngày 21-12-2023, L nhắn tin SMS cho Đ mua các số lô 34, 52, mỗi số là 50 điểm, với số tiền mua là 2.250.000 đồng. Ngày hôm đó L không trúng số lô nào. Cộng số tiền L và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 2.250.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó L thua số tiền là 2.250.000 đồng.

Ngày 22-12-2023, L nhắn tin SMS cho Đ mua các số lô 34, 78, mỗi số là 25 điểm, với số tiền mua là 1.125.000 đồng. Ngày hôm đó L đã trúng số lô 78 được số tiền là 2.000.000 đồng. Cộng số tiền L và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 3.125.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó L thắng được số tiền là 875.000 đồng.

Ngày 24-12-2023, L nhắn tin SMS cho Đ mua các số lô 74, 84, mỗi số là 25 điểm, với số tiền mua là 1.125.000 đồng. Ngày hôm đó L không trúng số lô nào. Cộng số tiền L và Đ đánh bạc trong ngày hôm đó là 1.125.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó L thua số tiền là 1.125.000 đồng.

Ngày 25-12-2023, L nhắn tin SMS cho Đ mua các số lô 34, 52, mỗi số là 50 điểm, với số tiền mua là 2.250.000 đồng và mua các số đề 29, 94, với số tiền mua là 100.000 đồng một số. Ngày hôm đó L đã trúng số lô 34 được số tiền là 4.000.000 đồng. Cộng số tiền L và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 6.450.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó L thắng được số tiền là 1.550.000 đồng.

Tất cả các lần L và Đ đã mua - bán các số lô, số đề trái phép với nhau nêu trên thì L và Đ đều đã thanh toán tiền xong cho nhau.

Ngày 26-12-2023, L nhắn tin SMS cho Đ mua các số lô 52, 78, mỗi số là 50 điểm, với số tiền mua là 2.250.000 đồng. Đến thời điểm Công an huyện V bắt giữ Đ là trước giờ mở thưởng kết quả xổ số Miền Bắc. Do đó, số tiền L và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 2.250.000 đồng. Số tiền L mua các số lô trong ngày 26-12-2023 thì L chưa thanh toán tiền cho Đ.

- Ngày 16-12-2023, Trần Xuân H4 đã sử dụng số điện thoại của H4 là 0915919020 nhắn tin SMS đến số điện thoại của Đ là 0944028528 để mua của Đ các số đề 46 và 64, với số tiền mua là 25.000 đồng một số và H4 đã thanh toán trả tiền cho Đ. Ngày hôm đó H4 không trúng số đề nào. Cộng số tiền H4 và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 50.000 đồng.

- Phạm Vinh Q đã sử dụng 02 số điện thoại của Q là 0966479269 và 0915030280 nhiều lần nhắn tin SMS đến số điện thoại của Đ là 0944028528 để mua các số lô, số đề trái phép của Đ. Mỗi một điểm lô Đ bán cho Q số tiền là 22.500 đồng và trong tất cả các lần Q và Đ mua - bán số lô, số đề với nhau thì Q và Đ đều đã thanh toán tiền xong cho nhau bằng tiền mặt. Cụ thể về các lần Q và Đ đã mua - bán số lô, số đề trái phép với nhau như sau:

Ngày 16-12-2023, Q nhắn tin SMS từ số điện thoại của Q là 0966479269 đến số điện thoại của Đ là 0944028528 mua của Đ các số lô 24, 42, mỗi số là 10 điểm, với số tiền mua là 450.000 đồng và mua các số đề đầu 4 với số tiền mua là 200.000 đồng; các số đề đầu 5 với số tiền mua là 200.000 đồng. Ngày hôm đó Q đã trúng số lô 42 được số tiền là 800.000 đồng. Cộng số tiền Q và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 1.650.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó Q thua số tiền là 50.000 đồng.

Ngày 18-12-2023, Q nhắn tin SMS từ số điện thoại của Q là 0915030280 đến số điện thoại của Đ 0944028528 mua các số lô 38, 83, mỗi số là 10 điểm, với số tiền mua là 450.000 đồng. Ngày hôm đó Q không trúng số lô nào. Cộng số tiền Q và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 450.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó Q thua số tiền là 450.000 đồng;

Ngày 19-12-2023, Q nhắn tin SMS từ số điện thoại của Q là 0915030280 đến số điện thoại của Đ là 0944028528 mua các số lô 78, 87, mỗi số là 10 điểm, với số tiền mua là 450.000 đồng. Ngày hôm đó Q không trúng số lô nào. Cộng số tiền Q và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 450.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó Q thua số tiền là 450.000 đồng.

- Nguyễn Công D5 đã sử dụng số điện thoại của D5 là 0357570285 nhắn tin SMS đến số điện thoại của Đ là 0944028528 để mua các số lô, số đề trái phép của Đ. Mỗi một điểm lô Đ bán cho D5 số tiền là 22.500 đồng và trong tất cả các lần D5 và Đ mua - bán số lô, số đề với nhau thì D5 và Đ đều đã thanh toán tiền xong cho nhau bằng tiền mặt. Cụ thể về các lần D5 và Đ đã mua - bán số lô, số đề trái phép với nhau như sau:

Ngày 22-12-2023, D5 sử dụng số điện thoại của D5 là 0357570285 nhắn tin SMS đến số điện thoại của Đ là 0944028528 mua các số đề 43, 63, với số tiền mua là 50.000 đồng một số. Ngày hôm đó D5 không trúng số đề nào. Cộng số tiền D5 và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 100.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó D5 thua số tiền là 100.000 đồng.

Ngày 24-12-2023, D5 sử dụng số điện thoại của D5 là 0357570285 nhắn tin SMS đến số điện thoại của Đ là 0944028528 mua số lô 55 là 20 điểm, với số tiền mua là 450.000 đồng. Ngày hôm đó D5 không trúng. Cộng số tiền D5 và Đ đã

đánh bạc trong ngày hôm đó là 450.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó D5 thua số tiền là 450.000 đồng.

- Phạm Quốc H7 đã sử dụng ứng dụng Zalo của H7 được đăng ký từ số điện thoại của H7 là 0912878642 nhắn tin đến ứng dụng Zalo của Đ được đăng ký từ số điện thoại của Đ là 0944028528 để mua các số lô, số đề trái phép của Đ. H7 và Đ thống nhất một điểm lô Đ bán cho H7 số tiền là 22.500 đồng và việc thanh toán tiền cho nhau là thanh toán trực tiếp, bằng tiền mặt. Cụ thể về các lần H7 và Đ đã mua - bán số lô, số đề trái phép với nhau như sau:

Ngày 18-12-2023, H7 nhắn tin Zalo cho Đ mua số lô 86 là 20 điểm, với số tiền mua là 450.000 đồng. Ngày hôm đó H7 không trúng. Cộng số tiền H7 và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 450.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó H7 thua số tiền là 450.000 đồng.

Ngày 19-12-2023, H7 nhắn tin Zalo cho Đ mua các số lô 68, 86, mỗi số là 10 điểm, với số tiền mua là 450.000 đồng. Ngày hôm đó H7 không trúng số nào. Cộng số tiền H7 và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 450.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó H7 thua số tiền là 450.000 đồng.

Ngày 20-12-2023, H7 nhắn tin Zalo cho Đ mua các số lô 68, 74, mỗi số là 10 điểm, với số tiền mua là 450.000 đồng. Ngày hôm đó H7 không trúng số nào. Cộng số tiền H7 và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 450.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó H7 thua số tiền là 450.000 đồng.

Ngày 25-12-2023, H7 nhắn tin Zalo cho Đ mua các số lô 59, 22, mỗi số 10 điểm, với số tiền mua là 450.000 đồng. Ngày hôm đó H7 đã trúng số lô 59 được số tiền là 800.000 đồng. Cộng số tiền H7 và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 1.250.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó H7 thắng được số tiền là 350.000 đồng.

Tất cả các lần H7 và Đ mua - bán các số lô, số đề trái phép với nhau nêu trên thì H7 và Đ đều đã thanh toán tiền xong cho nhau.

Ngày 26-12-2023, H7 nhắn tin Zalo cho Đ mua số lô 74 là 20 điểm, với số tiền mua là 450.000 đồng. Đến thời điểm Công an huyện V bắt giữ Đ là trước giờ mở thưởng kết quả xổ số Miền Bắc. Do đó, số tiền H7 và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 450.000 đồng. Số tiền H7 mua số lô trong ngày 26-12-2023 thì H7 chưa thanh toán tiền cho Đ.

- Hoàng Văn H6 đã sử dụng ứng dụng Messenger mang tên người dùng là “Hanh Hoang” nhắn tin đến ứng dụng Messenger mang tên người dùng là “Phạm Thế Đ” để mua các số lô, số đề trái phép của Đ. Mỗi một điểm lô Đ bán cho H6 số tiền là 22.500 đồng và trong tất cả các lần H6 và Đ mua - bán số lô, số đề với nhau thì H6 và Đ đều đã thanh toán tiền xong cho nhau bằng tiền mặt. Cụ thể về các lần H6 và Đ đã mua - bán số lô, số đề trái phép với nhau như sau:

Ngày 20-12-2023, H6 nhắn tin Messenger cho Đ mua các số lô 23, 97, mỗi số là 10 điểm, với số tiền mua là 450.000 đồng và mua số đề 97, với số tiền mua là 30.000 đồng, số đề 89, với số tiền mua là 20.000 đồng. Ngày hôm đó H6 đã trúng số lô 23 được số tiền là 800.000 đồng. Cộng số tiền H6 và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 1.300.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó H6 thắng được số tiền là 300.000 đồng.

Ngày 21-12-2023, H6 nhắn tin Messenger cho Đ mua các số lô 00, 28, 56, 65, 97, mỗi số là 10 điểm, với số tiền mua là 1.125.000 đồng và mua các số đề 27, 56, 65, 89, với số tiền mua là 30.000 đồng một số; các số đề 72, 97, với số tiền mua là 20.000 đồng một số. Ngày hôm đó H6 đã trúng các số lô 00, 97 được số tiền là 1.600.000 đồng. Cộng số tiền H6 và Đ đã đánh bạc trong ngày hôm đó là 2.885.000 đồng. Đối trừ ngày hôm đó H6 thắng được số tiền là 315.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Phạm Thế Đ, Phạm Công L và các đối tượng có liên quan đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của Phạm Thế Đ và Phạm Công L đúng như nội dung đã nêu ở trên.

Đối với hành vi của Phạm Thế Đ đã bán các số lô, số đề trái phép cho các đối tượng trong các ngày 20, 22, 24 và 26-12-2023; hành vi của Phạm Công L đã mua các số lô, số đề trái phép của Phạm Thế Đ trong các ngày 18, 20, 21, 22, 24 và 26-12-2023 và hành vi của các đối tượng Trần Xuân H4, Phạm Vinh Q, Phạm Quốc H7, Ngô Đức C1, Bùi Văn D2, Hoàng Văn H6, Nguyễn Công D5 đã mua các số lô, số đề trái phép của Phạm Thế Đ trong các ngày như đã nêu ở trên thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, với mức phạt như sau: Đối với Phạm Thế Đ mức phạt là 3.500.000 đồng; đối với Ngô Đức C1 và Bùi Văn D2 mức phạt mỗi người là 350.000 đồng; đối với Phạm Công L, Trần Xuân H4, Phạm Vinh Q, Phạm Quốc H7, Hoàng Văn H6 và Nguyễn Công D5 mức phạt mỗi người là 500.000 đồng.

Cáo trạng số 23/CT-VKSVB ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Phạm Thế Đ và Phạm Công L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L đã tự nguyện giao nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định toàn bộ số tiền mà các bị cáo đã thu lợi bất chính từ việc phạm tội, cụ thể bị cáo Đ đã giao nộp số tiền là 36.545.000đ (Ba sáu triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), bị cáo L đã giao nộp số tiền là 24.250.000đ (Hai mươi bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình cùng các tình tiết, sự kiện có liên quan đến vụ án đúng như các nội dung đã nêu ở trên và các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra các bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt và các bị cáo xin được cải tạo ở môi trường ngoài xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ mục đích phạm tội của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L như bản cáo trạng và đã đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Đối với bị cáo Phạm Thế Đ: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thế Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân dân xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Đ.

Đối với bị cáo Phạm Công L: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Công L từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân phường Y, quận HM, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục. Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo L.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 18.892.000 đồng.

Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền mà các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L đã thu lợi bất chính từ việc phạm tội, trong đó truy thu của bị cáo Đ số tiền là 36.545.000 đồng, truy thu của bị cáo L số tiền là 24.250.000 đồng.

Tịch thu bán hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, số seri YFTQGJHC4G, đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim với số thuê bao là 0944028528 và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A50 S màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, số seri R58MB05BERP, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc bút mực nước màu đen, đã qua sử dụng và 10 (Mười) tờ cáp trắng ghi lô, đề bằng giấy, đều có kích thước (7x4,7)cm.

Giao lại cho Tòa án nhân dân huyện V 02 (Hai) tờ cáp lô, đề bằng giấy được cắt ra từ tờ L treo tường, đều có kích thước (7x4,2)cm, trên bề mặt có chữ số, chữ viết bằng bút mực nước màu đen; 01 (Một) bảng tổng hợp số lô, số đề bằng giấy kẻ ngang kích thước (29,2x20)cm, mặt trước, mặt sau có chữ viết, chữ số bằng bút mực nước màu đen; 01 (Một) quyển vở bìa màu xanh, trên bìa có ghi dòng chữ “Composition Book” kích thước (29,2x20)cm gồm 26 trang không tính bìa, các trang từ số 1 đến số 17 có chữ số, chữ viết bằng bút mực nước màu đen; 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số Miền Bắc, trên bìa có dòng chữ “Sổ kết quả” kích thước (20,8x14,7)cm, gồm 100 trang không tính bìa, các trang từ số 1 đến 21 và trang số 100 có chữ số, chữ viết bằng bút mực nước màu đen để Tòa án lưu trong hồ sơ vụ án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ lời khai của các bị cáo, của người làm chứng và của người chứng kiến trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác còn lại có trong hồ sơ vụ án, cũng như là các vật chứng của vụ án đã thu giữ. Nên, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 26-12-2023, tại nơi ở của gia đình bị cáo Phạm Thế Đ ở thôn TC, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo Phạm Thế Đ đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức là bán các số lô, số đề trái phép cho Ngô Đức C1 và Bùi Văn D2, với số tiền đánh bạc là 5.700.000 đồng thì bị tổ công tác của Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang và ngoài hành vi đánh bạc với Ngô Đức C1 và Bùi Văn D2 ra thì trước đó trong các ngày từ ngày 16-12-2023 đến trước thời điểm bị bắt quả tang vào ngày 26-12-2023, bị cáo Phạm Thế Đ còn nhiều lần đánh bạc được thua bằng tiền cũng bằng hình thức là bán các số lô, số đề trái phép cho các đối tượng gồm: Phạm Công L, Trần Xuân H4, Phạm Vinh Q, Phạm Quốc H7 và Hoàng Văn H6, với số tiền các lần đánh bạc đều trên 5.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng; cụ thể về số lần và số tiền mà bị cáo Phạm Thế Đ đã đánh bạc với các đối tượng nêu trên như sau: Ngày 16-12-2023 số tiền là 13.650.000 đồng; ngày 17-12-2023 số tiền là 14.250.000 đồng; ngày 18-12-2023 số tiền là 5.500.000 đồng; ngày 19-12-2023 số tiền là 5.400.000 đồng; ngày 21-12-2023 số tiền là 5.135.000 đồng và ngày 25-12-2023 số tiền là 7.700.000 đồng.

Bị cáo Phạm Công L đã 03 lần thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức là mua các số lô, số đề trái phép của bị cáo Phạm Thế Đ, với số tiền các lần đánh bạc đều trên 5.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng; cụ thể về số lần và số tiền mà bị cáo Phạm Công L đã đánh bạc với bị cáo Phạm Thế Đ

như sau: Ngày 16-12-2023 số tiền là 6.250.000 đồng; ngày 17-12-2023 số tiền là 14.250.000 đồng và ngày 25-12-2023 số tiền là 6.450.000 đồng.

Xét hành vi mà các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L đã thực hiện nêu trên đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đối với hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa của địa phương và gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, phải buộc các bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo và tương xứng với nhân thân của các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về tính đồng phạm và vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Xét các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L đều trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý, trước khi phạm tội các bị cáo đã có sự thống nhất với nhau về cách thức đánh bạc cũng như phương thức thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Nên, vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Đối với bị cáo Đ là người trực tiếp tham gia đánh bạc dưới hình thức là bán các số lô, số đề trái phép cho bị cáo L và nhiều đối tượng khác nên bị cáo Đ giữ vai trò thứ nhất. Đối với bị cáo L là người trực tiếp tham gia đánh bạc dưới hình thức là mua các số lô, số đề trái phép của bị cáo Đ nên bị cáo L là đồng phạm với bị cáo Đ và giữ vai trò thứ hai.

[5]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Xét trước lần phạm tội này các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L đều chưa có vi phạm pháp luật gì.

Về tình tiết tăng nặng: Xét các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra hoàn cảnh gia đình của cả 02 bị cáo đều khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử cả 02 bị cáo đều đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền mà các bị cáo đã thu lợi bất chính từ việc phạm tội cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Do đó, cả 02 bị cáo đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Đ trước khi phạm tội đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, cụ thể bằng việc đem ngày 20-9-2023,

bị cáo Đ đã cung cấp cho Công an xã Yên Tiến, huyện Y, tỉnh Nam Định thông tin về đối tượng Dương Anh Tuấn, sinh năm 1975, trú tại thôn xóm Đông Thịnh, xã Yên Tiến, huyện Y, tỉnh Nam Định đang lén lút đột nhập vào nhà của anh Trương Q Anh ở cùng xóm trộm cắp chiếc điện thoại di động Iphone7 của anh Trương Q Anh rồi bỏ chạy rất nhanh, từ nguồn thông tin của bị cáo Đ cung cấp thì Công an xã Yên Tiến, huyện Y đã kịp thời bắt giữ được đối tượng Dương Anh Tuấn cùng với tang vật của vụ án. Ngày 04-12-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với đối tượng Dương Anh Tuấn về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Y đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật. Ngày 24-5-2024, Công an xã Yên Tiến, huyện Y đã có văn bản xác nhận nội dung sự việc này của bị cáo Đ gửi Tòa án nhân dân huyện V và Viện kiểm sát nhân dân huyện V đồng thời Công an xã Yên Tiến còn đề nghị Tòa án nhân dân huyện V và Viện kiểm sát nhân dân huyện V xem xét áp dụng tình tiết nêu trên cho bị cáo Đ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo Đ còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo và căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy tội phạm mà các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L đã thực hiện có tích chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội là không lớn và các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định và các bị cáo có khả năng tự cải tạo được nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội mà chỉ cần dưới sự quản lý, giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú cùng với những người thân thích của các bị cáo thì cũng có thể cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với cả 02 bị cáo, xử phạt cả 02 bị cáo hình phạt cải tạo giam giữ là phù hợp với quy định của pháp luật và cũng là để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với những người lần đầu phạm tội và biết ăn năn hối cải.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Xét các bị cáo đều là lao động tự do nên thu nhập của các bị cáo không được ổn định, ngoài ra thì hoàn cảnh gia đình của các bị cáo đều khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả 02 bị cáo và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho cả 02 bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về biện pháp tư pháp: Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước toàn bộ khoản tiền mà các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L đã thu lợi bất chính từ việc phạm tội; cụ thể truy thu của bị cáo Phạm Thế Đ số tiền là 36.545.000đ (Ba sáu triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), truy thu của bị cáo Phạm Công L

số tiền là 24.250.000đ (Hai mươi bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền mà các bị cáo bị truy thu được đối trừ vào số tiền mà các bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

[8]. Về xử lý các vật chứng đã thu giữ:

Đối với số tiền 18.892.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Phạm Thế Đ. Xét toàn bộ khoản tiền này là tiền mà bị cáo Phạm Thế Đ đã thu lợi bất chính từ việc bán các số lô, số đề trái phép cho các đối tượng trong ngày 26-12-2023. Do đó, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, số se ri YFTQGJHC4G, đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim với số thuê bao là 0944028528 đã thu giữ của bị cáo Phạm Thế Đ và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A50 S, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, số se ri “R58MB05BERP”, đã qua sử dụng, đã thu giữ của bị cáo Phạm Công L. Xét cả 02 chiếc điện thoại này đều là công cụ, phương tiện mà các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L đã dùng vào việc phạm tội. Do đó, tịch thu bán hoá giá sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 10 (Mười) tờ cáp trắng ghi lô, đề bằng giấy, đều có kích thước (7x4,7)cm và 01 (Một) chiếc bút mực nước màu đen, đã qua sử dụng, đã thu giữ của bị cáo Phạm Thế Đ. Xét các tài liệu, đồ vật này là công cụ, phương tiện mà bị cáo Phạm Thế Đ đã dùng vào việc phạm tội. Do đó, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 (Hai) tờ cáp lô, đề bằng giấy được cắt ra từ tờ L treo tường, đều có kích thước (7x4,2)cm, trên bề mặt có chữ số, chữ viết bằng bút mực nước màu đen đã thu giữ của các đối tượng Ngô Đức C1 và Bùi Văn D2; 01 (Một) bảng tổng hợp số lô, số đề bằng giấy kẻ ngang kích thước (29,2x20)cm, mặt trước, mặt sau có chữ viết, chữ số bằng bút mực nước màu đen; 01 (Một) quyển vở bìa màu xanh, trên bìa có ghi dòng chữ “Composition Book” kích thước (29,2x20)cm gồm 26 trang không tính bìa, các trang từ số 1 đến số 17 có chữ số, chữ viết bằng bút mực nước màu đen; 01 (Một) quyển sổ ghi kết quả xổ số Miền Bắc, trên bìa có dòng chữ “Sổ kết quả” kích thước (20,8x14,7)cm, gồm 100 trang không tính bìa, các trang từ số 1 đến 21 và trang số 100 có chữ số, chữ viết bằng bút mực nước màu đen đã thu giữ của bị cáo Phạm Thế Đ. Xét toàn bộ các giấy tờ, tài liệu này không phải là vật chứng mà các giấy tờ, tài liệu là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo. Nên, các giấy tờ, tài liệu này cần phải lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện V giao lại cho Tòa án nhân dân huyện V để lưu trong hồ sơ vụ án.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L phải nộp theo quy định của pháp luật.

[10]. Đối với hành vi của bị cáo Phạm Thế Đ đã bán các số lô, số đề trái phép cho các đối tượng trong các ngày 20, 22, 24 và 26-12-2023; hành vi của bị cáo Phạm Công L đã mua các số lô, số đề trái phép của bị cáo Phạm Thế Đ trong các ngày 18, 20, 21, 22, 24 và 26-12-2023 và hành vi của các đối tượng Trần Xuân H4, Phạm Vinh Q, Phạm Quốc H7, Ngô Đức C1, Bùi Văn D2, Hoàng Văn H6, Nguyễn Công D5 đã mua các số lô, số đề trái phép của bị cáo Phạm Thế Đ

trong các ngày. Xét số tiền mà bị cáo Phạm Thế Đ và các đối tượng đã mua - bán số lô, số đề trái phép với nhau trong những ngày này đều là dưới 5.000.000 đồng và các đối tượng cũng đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc bị kết án về tội đánh bạc hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Nên, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo và các đối tượng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11]. Đối với người có tên Nhật ở khu vực cầu Da, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thế Đ khai báo đối với các số lô, số đề mà bị cáo đã bán được trong ngày thì bị cáo chuyển một phần vào Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Nam Định theo chỉ tiêu quy định, còn các số lô, số đề còn lại thì bị cáo tổng hợp vào một tờ giấy rồi chụp ảnh chuyển cho người có tên là Nhật ở khu vực cầu Da, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định để hưởng hoa hồng (bị cáo chuyển đến ứng dụng Zalo có tên là “Lộc Phát” cho Nhật), việc thanh toán tiền được thua thì ngày hôm sau Nhật cho người mang tiền đến nhà bị cáo thanh toán cho bị cáo. Nhưng bị cáo lại không biết số điện thoại của Nhật và cũng không biết được họ, tên, địa chỉ cụ thể của Nhật như thế nào. Nên, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã không xác định được người có tên Zalo “Lộc Phát”. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không có căn cứ để xử lý đối với người có tên Nhật là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12]. Đối với người có tên Phạm Văn Đ1, sinh năm 1979, trú tại thôn 7, xã Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định có tên Zalo mà bị cáo Phạm Thế Đ đã lưu trong điện thoại của bị cáo là “Khách xiên”, trong ngày 26-12-2023, Đắc đã mua của bị cáo Đ số lô xiên 3 là 56-89-45. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thế Đ khai báo số lô xiên 3 mà Đắc đã mua của bị cáo thì bị cáo đã tổng hợp để chuyển vào Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Nam Định, tuy nhiên đến thời điểm Công an bắt quả tang bị cáo thì bị cáo chưa kịp chuyển số lô xiên 3 này vào Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Nam Định. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã không có hình thức xử lý gì đối với Phạm Văn Đ1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13]. Đối với những người có tên Zalo mà bị cáo Phạm Thế Đ đã lưu trong điện thoại của bị cáo là “Trần Huy Triệu”, “Đào Thế Hiên” và “Tuấn Anh 868”, những người này đã mua số lô, số đề trái phép của bị cáo Đ, với số tiền đều dưới 5.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thế Đ khai báo bị cáo không biết được số điện thoại của những người này và cũng không biết được họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không có căn cứ để xử lý hành vi mua số lô, số đề trái phép của những người có tên Zalo nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Thế Đ.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Công L.

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thế Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi 09 (Chín) ngày đã bị tạm giữ từ ngày 26-12-2023 đến ngày 04-01-2024, quy đổi thành 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 23 (Hai mươi ba) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Phạm Thế Đ cho Ủy ban nhân dân xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Bị cáo Phạm Thế Đ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Công L 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an quận HM, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Phạm Công L cho Ủy ban nhân dân phường Y, quận HM, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục.

Bị cáo Phạm Công L phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 18.892.000đ (Mười tám triệu tám trăm chín mươi hai nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Phạm Thế Đ.

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước khoản tiền mà các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L đã thu lợi bất chính từ việc phạm tội; cụ thể:

+ Truy thu của bị cáo Phạm Thế Đ số tiền là 36.545.000đ (Ba mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Nhưng được đối trừ vào số tiền 36.545.000đ (Ba mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) mà bị cáo Phạm Thế Đ đã tự nguyện giao nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định theo Biên lai thu tiền số 0000723 ngày 03-7-2024.

+ Truy thu của bị cáo Phạm Công L số tiền là 24.250.000đ (Hai mươi bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được đối trừ vào số tiền 24.250.000đ (Hai mươi bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) mà bị cáo

Phạm Công L đã tự nguyện giao nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định theo các Biên lai thu tiền số 0000720 ngày 26-6-2024 và số 0000721 ngày 27-6-2024.

- Tịch thu bán hóa sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, số se ri YFTQGJHC4G, đã qua sử dụng, bên trong có gắn thẻ sim với số thuê bao là 0944028528 đã thu giữ của bị cáo Phạm Thế Đ và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A50 S, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, số se ri “R58MB05BERP”, đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo Phạm Công L.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc bút mực nước màu đen, đã qua sử dụng và 10 (Mười) tờ cáp trắng ghi lô, đề bằng giấy, đều có kích thước (7x4,7)cm, đã thu giữ của bị cáo Phạm Thế Đ.

- Yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định giao lại cho Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định 02 (Hai) tờ cáp lô, đề bằng giấy được cắt ra từ tờ L treo tường, đều có kích thước (7x4,2)cm, trên bề mặt có chữ số, chữ viết bằng bút mực nước màu đen; 01 (Một) bảng tổng hợp số lô, số đề bằng giấy kẻ ngang kích thước (29,2x20)cm, mặt trước, mặt sau có chữ viết, chữ số bằng bút mực nước màu đen; 01 (Một) sổ tổng hợp số lô, số đề bằng quyển vở bìa màu xanh, trên bìa có ghi dòng chữ “Composition Book” kích thước (29,2x20)cm gồm 26 trang không tính bìa, các trang từ số 1 đến số 17 có chữ số, chữ viết bằng bút mực nước màu đen; 01 (Một) quyển sổ ghi kết quả xổ số Miền Bắc, trên bìa có dòng chữ “Sổ kết quả” kích thước (20,8x14,7)cm, gồm 100 trang không tính bìa, các trang từ số 1 đến 21 và trang số 100 có chữ số, chữ viết bằng bút mực nước màu đen, đã thu giữ của bị cáo Phạm Thế Đ để Tòa án nhân dân huyện V lưu trong hồ sơ vụ án.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23-5-2024 giữa Công an huyện V và của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Phạm Thế Đ và Phạm Công L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã LB;
- UBND phường Y;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

Vũ Văn Quân

